

Số: 56/2025/QĐST-LĐ

Tân Uyên, ngày 17 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Hương.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Hà Trang - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân thành phố T mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số: 44/2025/TLST-VLĐ ngày 28 tháng 4 năm 2025 về việc “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số: 44/2025/QĐST-LĐ ngày 04 tháng 6 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu:** Bà Nguyễn Thị Minh Y, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; địa chỉ liên hệ: Số 600 Phạm Ngọc T, phường P, thành phố T1, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Bà Trần Thị Thảo U, sinh năm 1997, địa chỉ: Số 41/96/5 đường T, Phường 13, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh hoặc bà Trang Nguyễn Thảo V, sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ 6A, khu phố 1, thị trấn T2, huyện B, tỉnh Bình Dương (Giấy uỷ quyền ngày 24/9/2024), có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Công ty TNHH May mặc Hung K; địa chỉ: Nhà xưởng số 10 và 11, đường N7, Cụm công nghiệp P, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

+ Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Bình Dương (nay là Bảo hiểm xã hội khu vực IV); địa chỉ: Số 17, khu 2, đường L, phường H, thành phố T2, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1992; địa chỉ thường trú: Ấp B, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; địa chỉ liên hệ: Số 30/29 đường 100 B, Phường 14, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc lao động và lời khai trong quá trình giải quyết, bà Nguyễn Thị Minh Y và người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu trình bày:

Từ tháng 4/2009 đến tháng 02/2023, bà Y đã làm việc tại các công ty trên địa bàn thành phố T, tỉnh Bình Dương. Trong thời gian làm việc tại các công ty bà Y có tham gia BHXH theo sổ số 7409154065 và 7413024426.

Vào đầu năm 2024, bà Y liên hệ với BHXH tỉnh Bình Dương để rút tiền bảo hiểm một lần nhưng BHXH tỉnh Bình Dương từ chối với lý do tham gia bảo hiểm trùng cụ thể: Nguyễn Thị Minh Y có thời gian đóng bảo hiểm trùng từ tháng 8/2009 đến tháng 6/2010 với mã số BHXH: 7413024426. Tại thời điểm đó bà Y không làm việc tại Công ty TNHH May mặc Hung K.

Nguyên nhân trùng bảo hiểm xã hội là do bà Y cho em gái của bà là Nguyễn Thị Kim D (lúc đó chưa đủ 18 tuổi) mượn chứng minh nhân dân của ông để ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH May mặc Hung K.

Để đảm bảo quyền lợi về bảo hiểm, bà Y yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động ký kết giữa bà Nguyễn Thị Minh Y và Công ty TNHH May mặc Hung K (thời gian làm việc từ tháng 8/2009 đến tháng 6/2010) bị vô hiệu vì người thực tế làm việc tại Công ty là bà Nguyễn Thị Kim D; không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Kim D trình bày:

Tháng 8/2009, bà Diệu có mượn hồ sơ của bà Nguyễn Thị Minh Y để làm Công ty TNHH May mặc Hung K và tham gia bảo hiểm xã hội từ tháng 8/2009 đến tháng 6/2010.

Việc bà Y yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH May mặc Hung K với người sử dụng thông tin nhân thân của bà Y vô hiệu thì bà đồng ý và không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Dương (nay là Bảo hiểm xã hội khu vực IV) trình bày:

Bà Nguyễn Thị Minh Y, sinh năm 1990, số chứng minh nhân dân: 341553069 (số căn cước công dân: 087190002729) được Công ty TNHH May mặc Hung K tham gia BHXH, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ-BNN), với mã số BHXH 7413024426 từ tháng 8/2009 đến tháng 6/2010. Đã xác nhận quá trình đóng BHXH, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Đã hưởng BHXH một lần, chưa hưởng bảo hiểm thất nghiệp. Về yêu cầu của bà Y, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH May mặc Hung K trình bày:

Công ty TNHH May mặc Hung K không còn dữ liệu thông tin về việc tham gia hợp đồng lao động cũng như quá trình tham gia BHXH do thời điểm trước 2013 phần mềm bị hỏng nên tất cả các dữ liệu đều không tìm thấy. Công ty khẳng định trong quá trình tuyển dụng người lao động phải cung cấp bản sao y công chứng và bản gốc để đối chiếu, việc người lao động mượn giấy tờ gốc và làm giả hồ sơ để tham gia tuyển dụng là có thật. Đối với yêu cầu của bà Y, Công ty đồng ý và xin được vắng mặt suốt quá trình giải quyết vụ việc nêu trên.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc lao động Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc lao động: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc lao động đã được xem xét tại phiên họp, nhận thấy yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động ký kết giữa bà Nguyễn Thị Minh Y và Công ty TNHH May mặc Hung K của người yêu cầu bà Y là có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận.

Những yêu cầu, kiến nghị đề khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị Minh Y có đơn yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu. Hợp đồng được giao kết và thực hiện tại Công ty TNHH May mặc Hung K; địa chỉ trụ sở tại nhà xưởng số 10 và 11, đường N7, Cụm công nghiệp P, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 1 Điều 33 và điểm v khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Kim D, Công ty TNHH May mặc Hung K có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Dương (nay là Bảo hiểm xã hội khu vực IV) vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự nói trên theo các khoản 2, 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Quá trình tố tụng các đương sự khai thống nhất: Trong thời gian từ tháng 8 năm 2009 đến tháng 6 năm 2010, người lao động bà Nguyễn Thị Minh Y, sinh năm 1990, số chứng minh nhân dân: 341553069 (số căn cước công dân: 087190002729) được Công ty TNHH May mặc Hung K tham gia BHXH, bảo

hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp với mã số BHXH 7413024426. Quan hệ lao động giữa Công ty TNHH May mặc Hung K và bà Y phát sinh từ tháng 8/2009 đến tháng 6/2010. Tuy nhiên, bà Y và bà Diệu thừa nhận người ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH May mặc Hung K và thực tế làm việc tại công ty trong thời gian từ tháng 8/2009 đến tháng 6/2010 là bà Diệu chứ không phải bà Y. Do bà Diệu chưa đủ tuổi giao kết hợp đồng lao động nên đã mượn chứng minh nhân dân của bà Y để đi làm việc. Trình bày của bà Diệu và bà Y phù hợp với hồ sơ bảo hiểm xã hội tại BHXH tỉnh Bình Dương và ý kiến của Công ty TNHH May mặc Hung K.

[3.2] Xét thấy, việc bà Nguyễn Thị Kim D sử dụng chứng minh nhân dân của bà Nguyễn Thị Minh Y để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH May mặc Hung K là hành vi gian dối. Hành vi trên đã vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, thiện chí, hợp tác và trung thực khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động nên thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động.

[3.3] Quá trình làm việc, Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Dương (nay là Bảo hiểm xã hội khu vực IV) đã cung cấp thông tin: Bà Nguyễn Thị Minh Y, sinh năm 1990, số chứng minh nhân dân: bà Nguyễn Thị Minh Y, sinh năm 1990, số chứng minh nhân dân: 341553069 (số căn cước công dân: 087190002729) được Công ty TNHH May mặc Hung K tham gia bảo hiểm xã hội từ tháng 8/2009 đến tháng 6/2010 nhưng thời gian đóng bảo hiểm xã hội bị trùng. Đồng thời, Công ty TNHH May mặc Hung K xác định việc người lao động mượn giấy tờ gốc và làm giả hồ sơ để tham gia tuyển dụng là có thật. Do đó, bà Y yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa Công ty TNHH May mặc Hung K với bà Y thời gian từ tháng 8/2009 đến tháng 6/2010 vô hiệu là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan BHXH để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[5] Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

[6] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát về nội dung việc lao động, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Minh Y phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 33, 39, 149, 367, 401, 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 15, 16, 49, 50 và 51 của Bộ luật Lao động;
- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Minh Y về việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Thị Minh Y, sinh năm 1990; địa chỉ tại ấp An Lợi B, xã Đình Yên, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp với Công ty TNHH May mặc Hung K, thời gian làm việc từ tháng 8/2009 đến tháng 10/2010 vô hiệu.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Bà Nguyễn Thị Minh Y phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu số 0002505 ngày 21/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc lao động có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Lê Thị Hương